

LONG AN “TRUNG DŨNG, KIÊN CƯỜNG, TOÀN DÂN ĐÁNH GIẶC”, DẤU SON CỦA MỘT VÙNG ĐẤT PHƯƠNG NAM

NGUYỄN LÊ THẢO HÀ

Long An, một vùng đất phương Nam cửa ngõ của cả miền Đông và miền Tây Nam Kỳ xưa và đồng bằng sông Cửu Long ngày nay, nơi hội tụ tinh thần yêu nước, bất khuất của những người con dân nước Việt ngay từ thời mở cõi.

Nơi đây cũng gắn liền với những tên tuổi đã được tạc ghi vào lịch sử Việt Nam từ thời cận đại như Nguyễn Đình Chiểu - nhà thơ mù nhưng một đời “trở đạo” và “đám gian” mà bút chẳng tà, Nguyễn Thông, Võ Duy Dương, Nguyễn An Ninh – “nhà yêu nước vĩ đại” và nhiều anh hùng liệt sĩ như Nguyễn Trung Trực với “Hỏa hồng Nhựt Tảo oanh thiên địa”, với nghĩa sĩ Cần Giuộc can trường “xô cửa xông vào liều mình như chẳng có”. Đó còn là những chiến sĩ quả cảm của Đội nữ pháo binh Long An, Tiểu đoàn 1 Long An, của quân và dân ở “Vành đai diệt Mĩ Rạch Kiến” kiên cường bất khuất trong những năm đánh Mĩ và thắng Mĩ.

Cũng chính mảnh đất Long An cũng là quê hương của những người con danh tiếng như GS. Trần Văn Giàu, Luật sư Nguyễn Hữu Thọ, sinh viên yêu nước Nguyễn Thái Bình và bao người con ưu tú khác.

Lịch sử tồn tại và phát triển của mỗi vùng đất luôn gắn liền với từng sự kiện, từng cá nhân đã góp phần tạo dựng cho sự hình thành, tồn tại và phát triển của chính vùng đất ấy. Nhớ ngày lịch sử Long An được phong tặng danh hiệu “Trung dũng, kiên cường, toàn dân đánh giặc” cách đây tròn nửa thế kỷ (17/9/1967 – 17/9/2017) như một cách “ôn cố tri tân”, như một cách học về lịch sử và truyền thống cách mạng.

*

Truyền thống và cội nguồn

Nói đến Long An, đầu tiên và trước hết là nói đến là nói đến truyền thống yêu nước, đấu

tranh bảo vệ đất nước. Ngay từ buổi đầu thực dân Pháp tấn công Gia Định, Long An duy nhất là nơi khởi phát nhiều phong trào đấu tranh vũ trang lớn nhất ở Nam Kỳ: Trương Công Định, Nguyễn Trung Trực, Thủ Khoa Huân, Thiên Hộ Dương.

Lịch sử ghi nhận hình ảnh oai hùng của Trương Công Định với tước vị được dân phong là Bình tây Đại nguyên soái cũng là người từ chối chức quan của triều Nguyễn để ở lại “chiêu binh ứng nghĩa” chống thực dân Pháp xâm lược. Nghĩa binh của ông hoạt động từ Gia Định, Tân An, Gò Công, Mỹ Tho kéo đến Đồng Tháp Mười và biên giới Campuchia đã đẩy quân Pháp vào tình thế lúng túng.

Đó là người anh hùng Nguyễn Trung Trực, đến hơi thở cuối cùng vẫn một lòng quyết đánh quân xâm lược. Chiến công vang dội của ông thực hiện vào ngày 10/12/1861, khi tổ chức đánh chìm tiêu hạm L'Esperance trên sông Nhựt Tảo. Đó là tàu chiến tuần tra vừa làm đồn nổi di động án ngữ nơi Vàm Nhựt Tảo (nay thuộc huyện Tân Trụ, tỉnh Long An) nhằm khống chế cả một vùng sông nước nổi miền Đông với miền Tây Nam Kỳ. Người đời sau mãi nhớ lời thề của người anh hùng mang tinh thần quật khởi của dân tộc: *Bao giờ Tây nhỏ hết cỏ nước Nam mới hết người Nam đánh Tây.*

Rồi đến hình ảnh của người thi sĩ mù “trở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm/đâm mấy thằng gian bút chẳng tà” – Nguyễn Đình Chiểu. Tên người gắn liền với bài Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc. Nếu ai đã đến Cần Giuộc dù chỉ một lần sẽ không thể quên Hồ nghĩa quân, tương truyền là nơi yên nghỉ của những nghĩa sĩ đã “liều mình như chẳng có” vì “Một mối xa thư đồ sộ, há để ai chém rần đuối lưu/Hai vầng nhật nguyệt chói lòà, đầu dung lũ treo dê bán chó.”².



Chùa Ông Ngô, nơi thi sĩ Nguyễn Đình Chiểu viết Văn tế Nghĩa sĩ Cần Giuộc năm 1861



Quần thể tượng đài "Long An trung dũng, kiên cường, toàn dân đánh giặc"



Vàm Nhật Tảo, nơi Nguyễn Trung Trực cùng nghĩa quân đốt tàu tiễu hạm L'Esperance năm 1861

Trong lịch sử đấu tranh cách mạng.

Vào những năm 1930, chi bộ cộng sản đầu tiên được thành lập sớm nhất ở Đức Hòa (trước thuộc tỉnh Chợ Lớn, nay thuộc Long An). Cũng ở nơi đây và Trung Quận, nông dân nổi dậy giết tay sai đắc lực của thực dân, địa chủ, cường hào. Tại Tân An đấu tranh đòi bỏ thuế thân, đòi quyền lợi cho công nhân.

Năm 1940, Tân An (Long An) là một trong những trọng điểm của cuộc khởi nghĩa ở Nam kỳ và trở thành 1/9 tỉnh, thành khởi nghĩa nổ ra sớm và mạnh nhất. Cờ đỏ búa liềm, cờ đỏ sao vàng được treo ở nhiều nơi như Long Phú, An Thạnh, Tân Bửu, Long Hiệp... Các đồn binh, nhà việc của bộ máy cai trị ở Bến Lức, Gò Đen, Mỹ Yên, An Thạnh, Tân Bửu bị tấn công. Tuy về sau, cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ bị địch đàn áp đã man nhưng ý chí quật cường, tinh thần đấu tranh bất khuất, ý thức tổ chức kỷ luật, đồng lòng, đoàn kết của quân và dân Long An luôn là một nét son.

Đến tháng 8/1945, tinh nhạy bén, năng động và ý thức tổ chức kỷ luật trong chỉ đạo đấu tranh của Đảng đã trở thành kim chỉ nam quyết định, làm nên Tổng Khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945: "Tân An đi tiên phong trong cuộc tổng khởi nghĩa tháng Tám giành chính quyền ở Nam bộ". Thị xã Tân An (nay là thành phố Tân An) là nơi giành chính quyền đầu tiên ở Nam Bộ.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, căn cứ địa như Đồn Tháp Mười từng được mệnh danh là "Việt Bắc của miền Nam" vang danh cả nước, những trận đánh nổi tiếng như trận Mộc Hóa đi vào thơ ca... đã bao phen gây

khiếp sợ cho quân xâm lược.

Long An trung dũng, kiên cường, toàn dân đánh giặc

Trong kháng chiến chống Mỹ, Long An trở thành địa bàn bình định trọng điểm để địch bảo vệ phía Tây và phía Nam thủ phủ Sài Gòn. Với lòng yêu nước nồng nàn, bằng hình thái chiến tranh nhân dân phong phú và sáng tạo, Long An đã có những đóng góp quan trọng về sức người, sức của, sức mạnh chiến đấu góp phần làm thất bại hoàn toàn âm mưu "tìm diệt", "bình định" trong chiến lược "chiến tranh cục bộ" của địch giai đoạn 1965-1967. Trong suốt những năm đánh Mỹ và thắng Mỹ, quân và dân Long An có những chiến công tiêu biểu như:

Chiến thắng Hiệp Hòa

Ngày 23/11/1963, quân và dân Long An đã tiến hành cuộc tập kích vào trại huấn luyện biệt kích của Mĩ-Ngụy ở Hiệp Hòa (tỉnh Hậu Nghĩa trước đây, nay thuộc huyện Đức Hòa) và lập nên chiến công xuất sắc. Đây là một trận đánh thắng lớn, có tiếng vang trên chiến trường Nam Bộ ở thời điểm bấy giờ. Và đó là một mốc son quan trọng 21 năm kháng chiến chống Mĩ cứu nước của quân và dân Long An.

Chiến thắng Đức Lập

Đức Lập thuộc Đức Hòa, tỉnh Long An.

Chiến thắng Đức Lập (cùng Đức Hòa, Hiệp Hoà) ngày 20/11/1965 đã tạo ra những cơn lốc làm sụp đổ nhanh chóng hệ thống áp chiến lược mà địch dày công xây dựng, giải phóng dân khỏi sự kìm kẹp của địch, tạo đà cho thế trận chiến tranh nhân dân phát triển, đẩy địch vào thế bị động. Chính chiến thắng này đã góp phần phá hủy kế hoạch phòng thủ từ xa của địch ở những

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

vị trí then chốt quanh Sài Gòn.

Vành đai diệt Mĩ Rạch Kiến

Năm 1965, Mĩ thực hiện chiến lược "chiến tranh cục bộ" Miền Nam.

Tại Long An, ngày 23/12/1966 lữ đoàn 3 sư đoàn 9 bộ binh Mĩ ở ạt đồ quân lập căn cứ tại Rạch Kiến gồm các công trình quân sự của Mĩ - Ngụy như sân bay dã chiến, bãi pháo, câu lạc bộ sĩ quan, khu trại quân sự... Căn cứ được bố trí dọc 2 bên lộ 18 (nay là tỉnh lộ 826) từ Long Hòa đến Tân Trạch. Khu vực của căn cứ chính nằm ở hướng Đông Ngã Tư Rạch Kiến gồm hơn 20 doanh trại, phía Tây là trận địa pháo với bệ bằng bê tông, phía Bắc là sân bay dã chiến. Khu căn cứ được phòng thủ bằng 6 lớp rào đủ loại xen kẽ với 3 tuyến bãi mìn loại vướng nổ, đạp nổ, điều khiển bằng điện. Toàn bộ khu căn cứ chiếm diện tích khoảng 160.000 m². Về qui mô, căn cứ Rạch Kiến được xem như một mục tiêu quân sự lớn của Mĩ ở Nam Sài Gòn.

Về vị trí chiến lược, Căn cứ Rạch Kiến là mắt xích quan trọng, vị trí trung gian giữa Cát Lái - Nhà Bè với Bình Đức - Mỹ Tho hình thành tuyến phòng thủ từ xa mặt Nam Sài Gòn. Căn cứ Rạch Kiến còn nhằm triệt phá các căn cứ lõm của quân giải phóng và khu giải phóng ở Nam lộ 4 (Cần Giuộc, Cần Đức).

Vành đai diệt Mĩ Rạch Kiến được hình thành với phạm vi 12 xã gồm: Long Hòa, Tân Trạch, Long Trạch, Long Khê, Phước Vân, Long Sơn, Long Định, Long Cang, Mỹ Lệ, Phước Tuy (Cần Đức) và Phước Lâm, Thuận Thành (Cần Giuộc).

"Vành đai diệt Mĩ Rạch Kiến" chia làm 03 tuyến, nhiệm vụ cụ thể:

- Tuyến 1 thuộc 02 xã có căn cứ Rạch Kiến là Long Hòa và Tân Trạch, du kích bám sát căn cứ gài lựu đạn, cắm chông; phong tỏa các ngã đường ra vào, theo dõi và báo cáo tình hình về Ban chỉ huy Vành đai;

- Tuyến 2 gồm các xã giáp ranh. Bộ đội địa phương và du kích phân tán đánh nhỏ, lẻ khắp nơi bằng nhiều hình thức, đánh nhanh rút nhanh, tránh thương vong;

- Tuyến 3, ngoài cùng, bộ đội tinh và du kích xả đám trách.

Vũ khí của phong trào toàn dân đánh giặc là mọi hình thức như chông, mìn, ong vò vẽ.

Phương châm hoạt động của Vành đai là vừa diệt địch vừa duy trì thể hợp pháp, phối hợp triệt để 3 mũi giáp công (quân sự, chính trị, binh vận) để duy trì thể bao vây cô lập căn cứ Mĩ.

Đánh Mĩ theo kiểu vành đai ở Vành đai diệt Mĩ Rạch Kiến là sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng của 3 mũi giáp công cùng sự tham gia đánh giặc của đông đảo quần chúng nhân dân. Quân và dân nơi Vành đai diệt Mĩ Rạch Kiến đã gây tổn thất nặng nề cho địch, góp phần cô lập căn cứ Mĩ ở Rạch Kiến, làm thất bại hoàn toàn âm mưu triệt phá vùng giải phóng ở Nam lộ 4 (nay là quốc lộ 1). Nhờ vậy, nơi đây đã trở thành bàn đạp quan trọng của quân giải phóng tấn công Sài Gòn Tết Mậu Thân 1968.

Gần 1000 ngày chiến đấu dũng cảm, hy sinh, gian khổ, quân và dân Long An đã tiêu diệt nhiều sinh lực địch, thu và phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh của Mĩ - Ngụy. Cuộc chiến đấu anh dũng của quân dân Cần Đức, Cần Giuộc trên "Vành đai diệt Mĩ Rạch Kiến" là đỉnh cao của chiến tranh nhân dân ở Long An góp phần đánh bại chiến lược "chiến tranh cục bộ" của Mĩ ở miền Nam Việt Nam.

Chiến thắng Cầu Kinh

Với sự kiện 45 ngày đêm quân và dân Long An đánh Mĩ (từ ngày 05/6/ đến ngày 20/7/1967) tại Cầu Kinh, xã Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Địch huy động lực lượng quân sự với quy mô lớn gồm Lữ đoàn 2 - Sư đoàn 9 Mĩ, Trung đoàn 46 - Sư đoàn 25 của chính quyền Sài Gòn cùng nhiều vũ khí và phương tiện cơ giới hiện đại, đánh vào khu vực vùng hạ huyện Cần Giuộc nhằm xóa bỏ vùng giải phóng của ta.

Chiến thắng Cầu Kinh là chiến công hiển hách của quân và dân Long An trong giai đoạn kháng chiến chống Mĩ cứu nước, góp phần làm phá sản chiến lược phản công mùa khô của địch, giữ vững vùng giải phóng, giành thế chủ động trên chiến trường ở địa phương. Đồng thời cô vũ, khích lệ mạnh mẽ phong trào

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

đấu tranh toàn dân ngày càng phát triển mạnh.

Và trên hết, cùng với những chiến thắng khác, các chiến công tiêu biểu trên Vành đai diệt Mỹ Rạch Kiến, chiến thắng Đức Lập, Hiệp Hòa, chiến thắng tại khu vực Cầu Kinh là chiến công quan trọng, góp phần để Ủy ban Trung ương Mặt trận Giải phóng dân tộc miền Nam Việt Nam (MTDTGPMNVN) tuyên dương danh hiệu "**Trung dũng, kiên cường, toàn dân đánh giặc**" cho quân và dân Long An vào ngày 17/9/1967 tại Đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua toàn miền lần thứ 2, tổ chức trong căn cứ Trung ương Cục, miền Đông Nam Bộ. Danh hiệu cao quý được trao cho quân và dân Long An chính nhờ sự đúc kết truyền thống yêu nước chống ngoại xâm và đấu tranh cách mạng của những lớp người con của Long An, vì Long An trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Ở một góc nhìn khác: đối chiếu, so sánh, chúng tôi đã chọn một tài liệu của phía đối kháng. Việc đối chiếu thông tin cho một thời điểm, một đối tượng sẽ giúp ta hiểu rõ hơn hoạt động của quân và dân Long An ở thời kỳ được phong tặng danh hiệu cao quý này. Và vì thế, chúng tôi chọn một tài liệu trong phong Phủ Tổng thống đệ nghị cộng hòa (ĐIICH). Đó là **Tờ trình nguyệt đề A, số 2873/NA/CTM, ngày 30/11/1967 của Tỉnh trưởng Long An** thời Việt Nam Cộng hòa do Trung tá Nguyễn Văn Nguru, ký ngày 30/11/1967³. Đây là thời điểm sau 02 tháng MTDTGPMNVN trao tặng quân và dân Long An 8 chữ vàng TRUNG DŨNG, KIÊN CƯỜNG, TOÀN DÂN ĐÁNH GIẶC.

Một số nội dung của tài liệu này có liên quan hoặc gần với các hoạt động của quân và dân Long An thời kỳ này qua các chiến thắng tiêu biểu nói trên thể hiện từ một số nội dung trong Tờ trình này như sau:

"II-PHÂN TÁCH SỰ TIẾN TRIỂN CỦA TÌNH-HÌNH CHUNG TRONG THÁNG

...2) Về phương diện quân-sự

HOẠT-ĐỘNG CỦA ĐỊCH:

Kết hợp 3 thứ quân (chủ lực quân, Địa phương quân, Du kích quân trong âm mưu

*tổng tấn công toàn diện, triệt hạ đồn bót lẻ-tẻ, đồng thời cắt đứt trục giao thông để tạo tình-trạng xáo trộn ở hậu phương, mặt khác, phát triển Địa-phương-quân, chủ lực để đủ thực lực chiến đấu giành thắng lợi trong chiến-dịch Đông-Xuân 1967-1968."*⁴

"...KINH-TẾ

*Theo tin tức, Việt-cộng chủ-trương sản-xuất tự-túc, tiết-kiệm và bảo-vệ khu canh tác cùng đất đai."*⁵.

"PHÂN-TÁCH ƯU-KHUYẾT-ĐIỂM

... KHUYẾT-ĐIỂM: biện pháp ngăn ngừa các vụ pháp kích của Việt-cộng chưa kiên hiệu, cũng như các Ấp-Tân-Sinh nằm gần Quận-ly thường bị Việt-cộng đột kích dễ dàng chứng tỏ việc tổ chức đoàn ngũ nhân dân chưa đặt nặng vấn đề"⁶.

"III-TỔNG-KẾT

*... để mở màn cho chiến dịch Đông-Xuân 67-68, Việt-cộng tại Long An đã gia tang hoạt-động pháo kích vào các căn-cứ quân-sự của ta cùng nhắm vào quốc lộ 4 áp dụng chiến lược 3 mặt giáp công Chánh-trị, Quân-sự kinh tế..."*⁷

"... Tin tức và nhận xét về hoạt-động của địch trong tháng tới:

*Theo tin tức Việt- cộng sẽ đặt biệt chú trọng vào Quốc lộ 4 vì là của ngõ ra vô đô thành, yết hầu nối liền Sài Gòn với Miền Tây, vừa là tuyến phòng thủ chiến-lược cho vùng Tây nam Saigon, do đó địch quyết giành quyền chủ động để dung làm bàn đạp xâm nhập Thủ-đô, gây tình-trạng bất ổn phá hoại giao thông trong kế hoạch Đông-Xuân 67-68..."*⁸.

Rồi cũng với tinh thần trung dũng, kiên cường ấy, những năm mới giải phóng, Long An đi đầu phong trào xóa dốt ở miền Nam. Long An cùng cả nước chia sẻ hoàn cảnh "*lạt Bắc lạt Nam, máu đầm biên giới/tay chống trời tay giữ nước căng gân*". Rồi Long An liên tiếp vượt bão lũ thiên tai, vừa sản xuất vừa chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc tế, góp phần giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng của bè lũ Pôn - pôt.

Đặc biệt ở thời kỳ đổi mới, ai đã từng

Công bố - Khai thác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ

sống qua thời kì này sao quên được phương án giá - lương - tiền mà Đảng bộ và nhân dân Long An đã tiên phong trong hành động và tư duy có ý nghĩa lịch sử, ý nghĩa thời đại. Đó là những bước đi ban đầu thực hiện mô hình “một giá” đột phá vào cơ chế tập trung quan liêu cao cấp. Sự kiện này của Long An được xem như “ngòi nổ” của công cuộc chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế, những đột phá chưa từng có ở một tỉnh nông nghiệp.

Phải chăng làm được những điều đó là nhờ truyền thống yêu nước chống ngoại xâm bao đời đã hun đúc và phát huy cao độ tinh thần *trung dũng, kiên cường* trong những năm tháng kháng chiến ác liệt chống ngoại xâm, nhất là trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

Việc quân dân Long An được tôn vinh và sẽ mãi xứng đáng với danh hiệu vẻ vang 8 chữ vàng: “*Trung dũng, kiên cường, toàn dân đánh giặc*” chính là sự đúc kết, sự hun đúc từ truyền thống của quê hương Long An, của vùng đất Phương Nam và trên hết: Việt Nam./

Chú thích:

1. Hà Nội Mới, bài “*Ngày Quốc khánh và chuyện “Ôn cố tri tân” có viết: “Theo Từ điển Tiếng Việt do Viện Ngôn ngữ học thực hiện, Nhà xuất bản Đà Nẵng và Trung tâm Từ điển học phát hành năm 2004 (in lại lần thứ mười có sửa chữa), chữ ÔN được giải nghĩa là: Học lại hoặc nhắc lại để nhớ điều đã học hoặc đã trải qua; và, ÔN CỐ TRI TÂN nghĩa là: Ôn cái đã học để có được sự hiểu biết và nhận thức mới, rút kinh nghiệm lịch sử để nhận thức hiện tại (tr 755, sách đã dẫn). Thực tế đời sống xã hội hôm nay càng thêm một lần khẳng định về giá trị không gì có thể thay thế điều mà các thế hệ cha ông ta đã đúc kết, đã hành động, cũng như truyền dạy và mong mỏi con cháu cần noi theo cũng như thực hiện tốt hơn.”* Nguồn: hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Suy-ngam/617038/ngay-quoc-khanh-va-chuyen-on-co-tri-tan

2. Nguyễn Đình Chiểu. Văn tế Nghĩa sĩ Cần Giuộc

3. Trung tâm Lưu trữ quốc gia II. *Tờ trình nguyện để A*, số 2873/NA/CT/M, ngày 30/11/1967 của Tỉnh trưởng Long An. Hồ sơ số 11, phòng Đệ nhị cộng hòa

4. TLDD, tr 3

5. TLDD, tr 3

6. TLDD, tr 12

7. TLDD, tr 13

8. TLDD, tr 13

GIỚI THIỆU TÀI LIỆU

(Tiếp theo trang 28)

II- Phân tách sự biến chuyển của tình hình chung trong tháng

1) Về phương diện chánh-trị:

Tài liệu nêu rõ những thông tin về hoạt động của “Việt cộng”; hoạt động của phía Việt Nam Cộng hòa; tình hình dân chúng; tình hình học sinh; tình hình nghiệp đoàn; tình hình tôn-giáo; phân tách ưu-khuyết điểm.

2) Về phương diện quân sự: Tài liệu nêu hoạt động quân sự của cả hai bên, cụ thể:

- Về hoạt động quân sự của “Việt cộng” (Kết hợp ba thứ quân: chủ lực quân, địa phương quân, du kích quân trong kế hoạch tổng tấn công toàn diện, triệt hạ đồn bót lẻ tẻ, cắt đứt trục giao thông để tạo tình hình xáo trộn ở hậu phương; phát triển phong trào du kích chiến, tăng cường phát triển địa phương quân, chủ lực để đủ thực lực chiến đấu thắng lợi...); Kinh tế (chủ trương sản xuất tự túc, tiết kiệm và bảo vệ khu canh tác cùng đất đai); nêu rõ hoạt động quân sự của “Việt cộng” trong tháng 11 đã gây những tổn thất cho chính quyền Việt Nam Cộng hòa về người, tài sản, vũ khí... tại các quận: Bình-Phước, Thủ-Thừa, Tân-Trụ, Bến-Lức, Cần-Giuộc, Cần-Đước;

- Về hoạt động quân sự của phía Việt Nam Cộng hòa (hành quân, cản quét, phục kích, đột kích đánh phá bằng không quân, lục quân) tại các quận: Bình-Phước, Thủ-Thừa, Tân-Trụ, Bến-Lức, Cần-Giuộc, Cần-Đước, Rach-Kiến gây cho “Việt cộng” những tổn thất; Phân tách ưu-khuyết điểm; Liệu-pháp đề-nghị cải-tiến tình-trạng.

III- Tổng kết

- Thâm lượng về sự tiến-triển của tình hình chung;

- Tin tức và nhận xét về hoạt động của “Việt cộng” trong tháng tới;

IV- Phản phụ bản

Phản phụ bản kê những tổn thất của cả hai bên; kê tỉ lệ đất đai và nhân số... /.